

# Chứng khoán Việt Nam

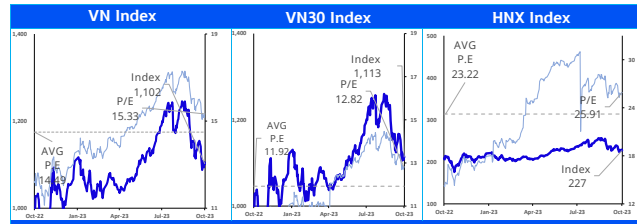
## Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

### Xu hướng thị trường:

**" Thanh khoản giảm liên tiếp "**

- ▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản giảm nhẹ, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.
- ▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4.24 điểm, tương ứng với 0.38%, đạt 1,101.66 điểm; HNX-Index giảm 1.89 điểm (-0.83%), đạt 227.01 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 11.0 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 539 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 558 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VIC.
- ▶ VIC (+2.9%), VHM (+0.67%), MWG (+1.16%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-1.33%), VNM (-1.85%), CTG (-1.69%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.
- ▶ Bán lẻ và Bất động sản là 2 nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: MWG và VHM.
- ▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường mở cửa tăng điểm cao so với 4 phiên trước đó nhưng bị áp lực bán xuyên suốt trong phiên. Có thể kết luận khả năng thị trường sideway ở khu vực 1100 là cao. Hiện tại VNINDEX vẫn đang giao dịch dưới MA 200, động lượng tăng giá có cải thiện nhưng còn rất yếu khi nhà đầu tư đang rất dè dặt mua lên. Kháng cự hiện tại là vùng 1115, tương ứng MA 200, hỗ trợ là 1080.



**Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam**

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,102	-0.4	-4.5	10.4	15.3	1.7	4,454,630
VN30 Index	1,113	-0.3	-4.0	12.3	12.8	1.6	3,188,997
VN Midcap	1,586	-0.6	-2.2	22.4	14.5	1.4	798,571
VN Smallcap	1,286	-0.4	-5.6	15.4	21.9	1.0	230,364
HNX Index	227	-0.8	-1.9	9.1	25.9	1.3	285,742
UpCom	86	0.0	-3.5	12.2	13.4	1.8	1,068,821

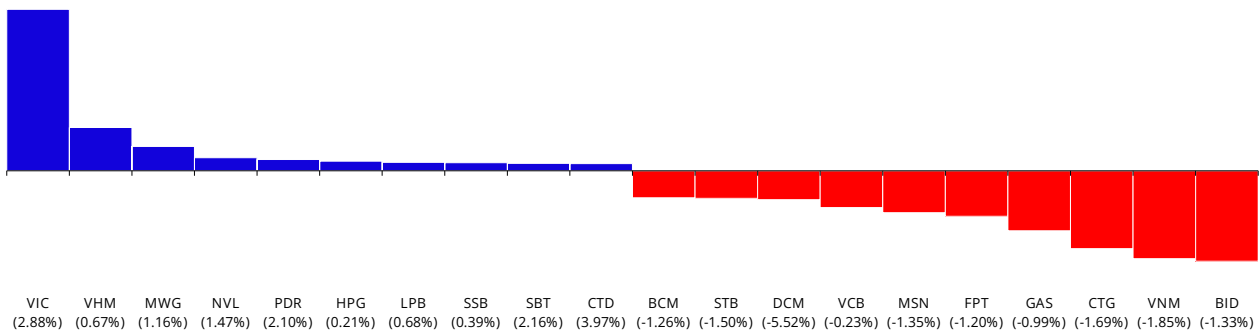
**Nhóm ngành**

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.0	-9.7	12.2	0.9	18.3	2.7	94,122
Bảo hiểm	0.2	-3.4	-8.8	-13.4	16.5	1.4	41,463
Bất động sản	0.5	-4.2	-3.7	-18.6	13.4	1.4	720,318
CNTT	-1.0	-3.6	34.0	39.4	21.7	4.1	129,196
Dầu khí	-0.9	-1.7	42.7	30.0	41.3	2.4	59,924
Dịch vụ tài chính	-1.0	-4.6	69.6	77.0	27.1	1.7	159,190
Tiền ích	-0.7	-8.2	0.4	-3.2	11.3	2.0	304,594
Du lịch và Giải trí	-0.7	0.2	-10.8	-2.4	n.a	8.7	90,770
Hàng & DV CN	-0.3	-2.1	15.9	18.4	12.6	1.7	132,368
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	-6.5	-5.1	2.0	10.4	1.7	49,167
Hóa chất	-0.8	-1.1	30.9	22.4	8.0	1.5	171,405
Ngân hàng	-0.6	-2.0	18.7	35.6	8.8	1.7	1,730,698
Ô tô và phụ tùng	0.0	-1.4	22.7	17.0	13.3	1.1	21,987
Tài nguyên Cơ bản	0.1	-7.8	31.6	32.4	24.3	1.3	184,335
Thực phẩm & Đồ uống	-0.8	-7.6	-13.1	-11.1	19.2	2.8	432,359
Truyền thông	-1.3	17.5	110.2	56.3	25.3	1.4	1,852
Xây dựng và Vật liệu	0.0	-1.7	36.5	26.9	22.4	1.3	106,956
Y tế	-0.6	-3.8	17.1	19.2	14.4	2.2	35,670

**Tiền tệ và hàng hóa**

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.0	-0.3	0.3	4.9	2.7	-4.2
USD/JPY	150	0.0	0.0	0.7	6.4	14.3	1.3
USD/CNY	7	0.1	0.0	0.0	2.5	6.0	0.6
KRW/USD	1,349	0.5	0.0	1.0	5.8	6.6	-5.8
EUR/USD	1	0.0	-0.5	0.0	4.4	1.1	-5.9
USD/VND	24,565	0.0	0.1	0.7	3.8	3.9	-1.1
Dầu thô	84	-0.1	-5.3	-6.8	5.0	4.2	-2.0
Xăng	237	4.5	0.7	-6.8	-16.9	-3.6	-18.7
Khí đốt	3	0.2	-2.6	12.8	9.0	-33.5	-47.0
Than	137	-1.3	-4.0	-14.7	2.6	-66.2	-65.0
Vàng	1,975	0.2	1.4	3.1	0.5	8.3	19.4
Thép cuộn	3,819	1.3	0.1	-2.0	-4.2	-7.9	-0.9

### Đóng góp vào VN Index



[ Chuyên viên phân tích ]  
**Nguyễn Phương Thảo**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8004  
 ✉ thao.np@shinhan.com

[ Chuyên viên phân tích ]  
**Lê Đức Tiến**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8011  
 ✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức nổi bật

**1)DBC - Thực phẩm và đồ uống:** Tập đoàn Dabaco ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất Q3/2023 ở mức 2.709 tỷ đồng, giảm 24% YoY. Lợi nhuận gộp theo đó cũng suy giảm 42% về mức gần 281 tỷ đồng. Tương ứng tỷ suất lãi gộp biên còn 10,3% giảm so mức 13,6% của cùng kỳ.

**2)HAX - Ô tô và phụ tùng:** Luỹ kế 9 tháng đầu năm, nhà phân phối Mercedes-Benz này đạt 2.905 tỷ doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế là 14,5 tỷ đồng, giảm lần lượt 43% và 92,4% so với cùng kỳ năm 2022.

**3)NLG - Bất động sản:** Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long lại kéo dài thời gian nợ thuế sau khi doanh thu quý 3/2023 giảm sút. Cùng với đó là động thái cắt giảm nhân sự.

**4)PC1 - Xây dựng và Vật liệu:** PC1 sẽ nhận chuyển nhượng toàn bộ 70% vốn góp của Asia Dragon Trading tại Công ty Phát triển Khu công nghiệp Nhật Bản - Hải Phòng.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang - DGC

**DGC - Hóa chất:** Tập đoàn Hoá chất Đức Giang đã công bố nghị quyết HĐQT ngày 23/10/2023 về việc tạm ứng cổ tức 2023 cho cổ đông. Cụ thể, công ty dự chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 30%, tức 1 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng.



# Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/24/2023	10/25/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	44.7	10	7	5	
2	Ô tô và phụ tùng	19.7	69	109	91	
3	Bất động sản	9.4	1,812	2,414	2,206	
4	Thực phẩm và đồ uống	-1.8	565	792	807	
5	Xây dựng và Vật liệu	-3.5	687	706	731	
6	Hóa chất	-4.9	778	692	728	
7	Du lịch và Giải trí	-11.4	102	97	110	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.4	67	74	84	
9	Tài nguyên Cơ bản	-13.7	449	565	655	
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-17.0	549	525	633	
11	Dịch vụ tài chính	-17.6	1,503	1,624	1,970	
12	Công nghệ Thông tin	-20.6	160	179	226	
13	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-23.2	105	88	114	
14	Ngân hàng	-24.4	1,503	1,255	1,660	
15	Dầu khí	-24.7	131	144	192	
16	Bảo hiểm	-26.9	10	10	13	
17	Bán lẻ	-28.8	449	335	470	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	24,300	2.1	5.7	78.7	38	321.1	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	6,470	-6.9	-30.2	-29.0	1,282	69.5	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	29,950	-5.5	-9.8	13.0	34	238.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,000	-1.4	3.2	46.9	16	423.6	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	21,800	1.6	7.9	54.6	97	113.8	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	55,000	4.0	11.1	122.9	80	82.7	
VIC	VinGroup	Bất động sản	44,700	2.9	2.1	-16.9	15	276.9	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	33,700	-3.2	-6.4	-21.5	25	150.2	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	13,850	1.5	6.5	-1.1	15	224.2	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,790	0.8	14.2	-4.0	33	108.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	44,900	0.7	3.7	-6.5	15	178.3	
RDP	Nhựa Rạng Đông	Hóa chất	10,600	6.6	-0.5	51.4	113	28.1	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	18,100	-1.1	6.8	-8.3	18	94.9	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	16,750	-0.3	3.1	10.8	21	70.2	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	26,450	-0.6	-0.2	0.6	18	74.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	21,800.0	1.6	7.9	54.6	5.0	21.80	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	10,150.0	6.5	11.1	0.5	8.1	10.15	
YEG	Tập đoàn Yeah1	Truyền thông	16,300.0	-2.4	4.8	82.9	3.8	16.30	
RDP	Nhựa Rạng Đông	Hóa chất	10,600.0	6.6	-0.5	51.4	4.1	10.60	
BCE	XD và GT Bình Dương	Xây dựng và Vật liệu	6,030.0	6.9	5.6	7.3	6.7	6.03	
C47	Xây dựng 47	Xây dựng và Vật liệu	6,650.0	0.8	0.0	8.4	0.2	6.65	
KOS	Công ty KOSY	Bất động sản	38,950.0	0.1	-0.6	2.5	-0.5	38.95	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	14,100.0	-1.1	-2.4	8.1	-2.3	14.10	
TCO	Vận tải Duyên Hải	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	10,000.0	-6.1	-4.3	32.5	-5.7	10.00	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	6,470.0	-6.9	-30.2	-29.0	-22.0	6.47	

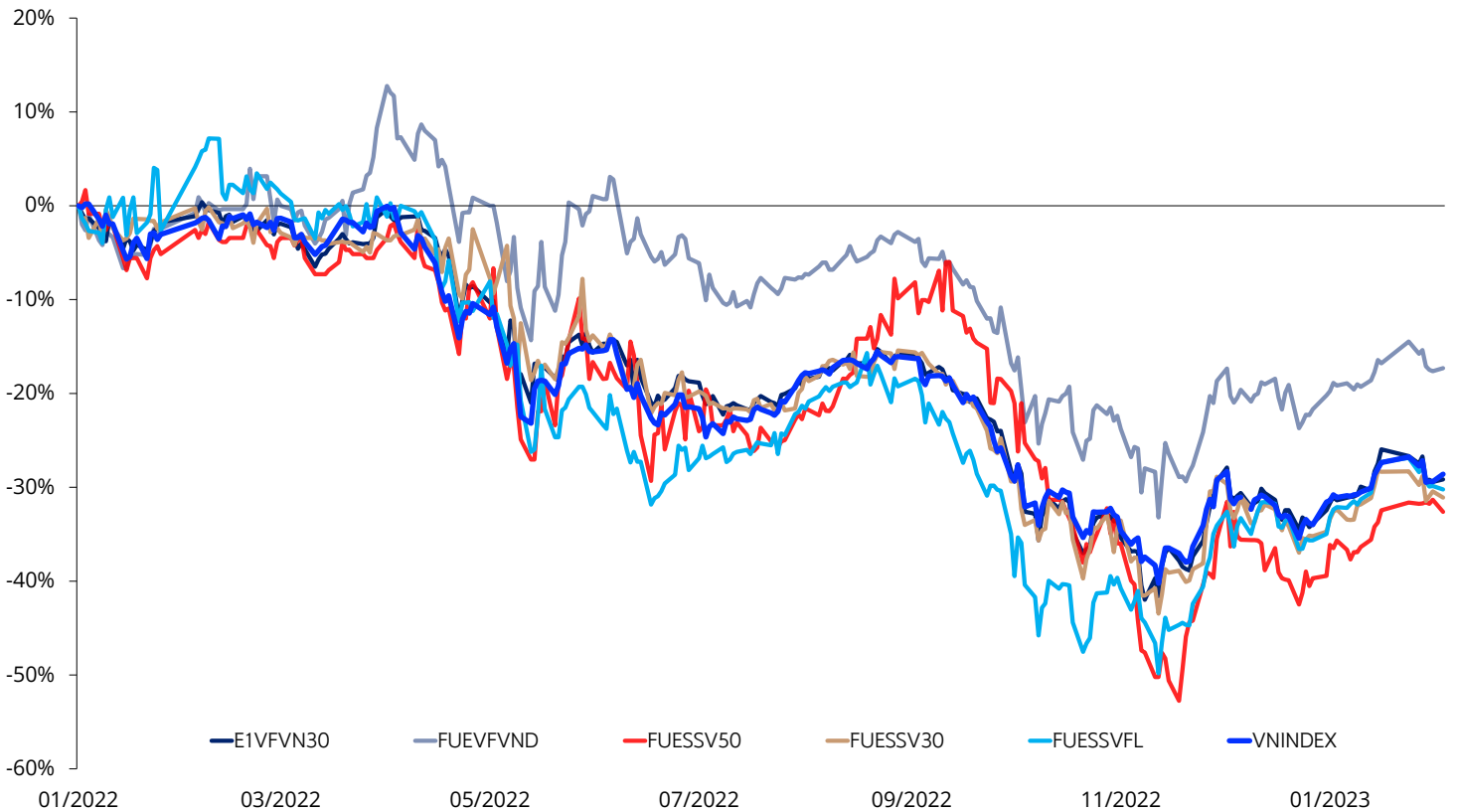
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(91.25)	VIC	DGC	51.31	10/25/2023	685.9	1,243.9	-557.9
(67.08)	DCM	STB	29.33	10/24/2023	959.8	1,417.8	-458.1
(54.98)	SSI	PCI	14.68	10/23/2023	1,822.0	1,764.7	57.3
(47.09)	DPM	VCB	11.83	10/20/2023	2,096.6	1,332.8	763.8
(31.75)	VHM	BSI	10.97	10/19/2023	1,774.3	1,502.1	272.2
(30.01)	MWG	FRT	8.06	10/18/2023	1,635.5	1,078.3	557.2
(26.85)	VRE	SAB	6.83	10/17/2023	1,008.2	988.6	19.6
(26.46)	HDB	HDG	4.35	10/16/2023	607.6	1,435.8	-828.2
(25.55)	HCM	FPT	3.0	10/13/2023	812.2	1,087.8	-275.6
(23.58)	VNM	CTD	2.1	10/12/2023	770.6	1,426.8	-656.2
				10/11/2023	927.5	905.0	22.5
				10/10/2023	860.7	1,146.9	-286.2
				10/9/2023	645.9	1,356.1	-710.1
				10/6/2023	901.5	765.4	136.2
				10/5/2023	380.8	1,113.6	-732.9
				10/4/2023	1,372.6	1,182.4	190.1

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	19,100	0.4%	-7.1%	10.2%	122,900	2.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,650	-7.0%	-11.2%	18.5%	90,300	1.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,750	3.6%	-1.3%	30.7%	58,400	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	25,000	-0.1%	-4.6%	11.6%	564,800	14.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,750	-0.7%	-5.9%	13.9%	83,000	1.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,700	0.7%	-4.3%	9.8%	5,800	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,150	-0.4%	-3.7%	10.3%	3,000	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,090	-0.5%	-6.7%	12.0%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,370	0.1%	-4.0%	10.8%	2,800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,860	-0.2%	-4.1%	21.7%	303,300	3.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,200	-1.9%	-5.3%	21.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,550	0.7%	-4.0%	n.a	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,880	1.5%	-18.0%	n.a	5,500	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	293.0	3.1	-40.3	15.0	23.8	1.0	1.86	1.7	11.4	61.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.0	0.1	0.1	11.7	46.3	0.9	1.78	1.5	11.8	47.8
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	161.1	-13.7	-27.0	57.6	32.7	0.9	1.39	1.3	8.7	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	720.4	-20.8	-90.4	16.6	28.0	0.9	2.03	1.8	10.7	86.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	17.5	26.3	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.1	0.2	14.1	30.2	0.9	1.93	1.6	11.2	60.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	14.3	24.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	14.4	23.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.1	0.3	5.2	17.0	33.5	0.9	1.93	1.6	11.2	60.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	5.6	1.4	1.9	25.4	34.6	1.2	1.74	1.5	14.8	43.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.7	0.0	1.4	n.a	23.3	1.0	1.61	1.3	8.4	68.7
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.4	3.1	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,  
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To  
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.